

Số: /QĐ-SXD

Ninh Thuận, ngày 31 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế công tác dân vận trong hoạt động
của Sở Xây dựng tỉnh Ninh Thuận

GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Quyết định số 83/2022/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 23-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị;

Căn cứ Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền địa phương các cấp trong tình hình mới;

Căn cứ Quy chế số 06-QC/TU ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 20-QĐ/BCSD ngày 12/01/2022 của Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026; và Chỉ thị số 20/CT-UBND ngày 21/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp tục thực hiện và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ủy ban nhân dân tỉnh và chính quyền địa phương các cấp;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm Quyết định này Quy chế công tác dân vận trong hoạt động của Sở Xây dựng tỉnh Ninh Thuận.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 472/QĐ-SXD ngày 16/02/2022 của Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Ninh Thuận.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở và toàn thể cán bộ, công chức, người lao động của Sở Xây dựng tỉnh Ninh Thuận chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban giám đốc;
- Lưu: VP, VT.

GIÁM ĐỐC

Lê Phạm Quốc Vinh

QUY CHẾ
CÔNG TÁC DÂN VẬN TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA SỞ XÂY DỰNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-SXD
ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Sở Xây dựng)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Dân vận và công tác dân vận là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược đối với toàn bộ sự nghiệp cách mạng nước ta; là điều kiện quan trọng bảo đảm cho sự lãnh đạo của Đảng và củng cố, tăng cường mối quan hệ máu thịt giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân. Công tác dân vận là trách nhiệm của tất cả các tổ chức trong hệ thống chính trị, của mọi cán bộ, đảng viên, công chức và người lao động.

Điều 2. Quy chế này xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân phương thức thực hiện công tác dân vận của cơ quan nhà nước nhằm nâng cao hiệu quả công tác dân vận chính quyền, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Điều 3. Dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, thủ trưởng cơ quan, ban chấp hành các đoàn thể; cán bộ, đảng viên, công chức và người lao động phối hợp chặt chẽ thực hiện đồng bộ, thống nhất, hiệu quả công tác dân vận; thường xuyên quán triệt và thực hiện phong cách dân vận của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”.

Chương II

TRÁCH NHIỆM LÃNH ĐẠO VÀ THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN VẬN

Mục I

TRÁCH NHIỆM LÃNH ĐẠO CỦA CẤP ỦY CƠ QUAN

Điều 4. Cấp ủy Đảng thường xuyên lãnh đạo cơ quan triển khai thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh và các văn bản của Ban thường vụ tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân (HĐND), Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh về công tác dân vận.

Điều 5. Cấp ủy Đảng lãnh đạo, định hướng nội dung hoạt động của cơ quan, các đoàn thể, các tổ chức khác và giới thiệu cán bộ lãnh đạo cơ quan phụ trách công tác dân vận.

Điều 6. Cấp ủy Đảng chỉ đạo cơ quan, ban chấp hành các đoàn thể duy trì nề nếp sinh hoạt, họp giao ban hàng tháng, hàng quý và kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác dân vận trong cơ quan.

Điều 7. Cấp ủy Đảng lãnh đạo cơ quan cụ thể hóa đường lối, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của tỉnh về công tác dân vận thành các chương trình,

kế hoạch, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể của cơ quan, đơn vị để tổ chức thực hiện đạt hiệu quả.

Điều 8. Cấp ủy Đảng tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện công tác dân vận của cán bộ, đảng viên, công chức và người lao động trong cơ quan; chấn chỉnh kịp thời những tồn tại, khuyết điểm trong thực hiện công tác dân vận.

MỤC II

TRÁCH NHIỆM CỦA THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

Điều 9. Lãnh đạo Sở có trách nhiệm chỉ đạo cụ thể hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; nghị quyết của cấp ủy về công tác dân vận thành các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể của cơ quan để tổ chức thực hiện; đồng thời phân công một đồng chí trong ban lãnh đạo phụ trách công tác dân vận và một đồng chí cán bộ kiêm nhiệm về công tác dân vận.

Điều 10. Thủ trưởng cơ quan chỉ đạo công tác cải cách hành chính, thực hiện tốt cơ chế “một cửa”, thực hiện đầy đủ nguyên tắc công khai, minh bạch, dân chủ trong cơ quan và đối với các tổ chức, công dân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ hàng ngày của cơ quan.

Điều 11. Thủ trưởng cơ quan chịu trách nhiệm trước cấp ủy cơ quan và Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc chỉ đạo cơ quan thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết các đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân; thực hiện tốt công tác đối thoại trực tiếp với nhân dân. Trước khi triển khai các chương trình, dự án có liên quan đến tổ chức, công dân đều chỉ đạo cán bộ, đảng viên, công chức trong cơ quan công khai ngay từ đầu để lấy ý kiến của tổ chức, công dân nhằm tạo sự đồng thuận của nhân dân trong quá trình triển khai các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn của tỉnh.

Điều 12. Thủ trưởng cơ quan có trách nhiệm chỉ đạo cơ quan thực hiện các quy định của pháp luật về Quy chế dân chủ ở cơ sở. Giáo dục cán bộ, công chức thực hiện tốt đạo đức công vụ, nêu cao ý thức, trách nhiệm phục vụ nhân dân. Thường xuyên thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm những cán bộ, công chức trong cơ quan có hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu, gây phiền hà cho nhân dân, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân trong thi hành công vụ.

Điều 13. Lãnh đạo cơ quan phối hợp với các ban Đảng của Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội của tỉnh thực hiện tốt công tác dân vận theo Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”; Quyết định số 23-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị và Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền địa phương các cấp trong tình hình mới; Quy chế số 06-QC/TU ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 20-QĐ/BCSĐ ngày 12/01/2022 của Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân

dân tỉnh về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026; Chỉ thị số 20/CT-UBND ngày 21/12/2021 của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp tục thực hiện và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ủy ban nhân dân tỉnh và chính quyền địa phương các cấp.

Điều 14. Lãnh đạo cơ quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác dân vận của cán bộ, công chức và người lao động trong cơ quan để chỉ đạo, chấn chỉnh kịp thời.

Mục III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC TRONG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Điều 15. Người được phân công phụ trách công tác dân vận của cơ quan chịu trách nhiệm trước cấp ủy, thủ trưởng cơ quan về công tác dân vận; thường xuyên xây dựng chương trình công tác để nắm tình hình, tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên, công chức và người lao động trong cơ quan và các tầng lớp nhân dân có liên quan đến lĩnh vực ngành mình phụ trách; tham dự các lớp tập huấn về công tác dân vận và tham gia các cuộc họp, hội nghị do Ban Dân vận, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể nhân dân tổ chức.

Điều 16. Cán bộ, công chức và người lao động trong cơ quan thường xuyên thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước về công tác dân vận; đặc biệt như Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”; Quyết định số 23-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị và Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền địa phương các cấp trong tình hình mới; Quy chế số 06-QC/TU ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 20-QĐ/BCSD ngày 12/01/2022 của Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026; Chỉ thị số 20/CT-UBND ngày 21/12/2021 của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp tục thực hiện và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và chính quyền địa phương các cấp.

Điều 17. Cán bộ, công chức và người lao động trong cơ quan phải nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ, năng lực, chuyên môn nghiệp vụ, ý thức trách nhiệm; hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao; thực hiện tốt phong cách dân vận “Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”. Làm tốt công tác tiếp dân, giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; nhất là những vấn đề liên quan đến công tác quy hoạch, triển khai các chương trình, dự án liên quan đến ngành, cần làm tốt công tác tuyên truyền để người dân hiểu, tạo sự đồng thuận cao trong nhân dân.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Thủ trưởng cơ quan, ban chấp hành các đoàn thể, các đơn vị trực thuộc; cán bộ, công chức và người lao động trong cơ quan có trách nhiệm thực hiện tốt Quy chế này.

Điều 19. Lãnh đạo cơ quan được phân công phụ trách công tác dân vận thường xuyên phối hợp với các đoàn thể theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy chế đạt kết quả.

Điều 20. Hàng năm, Đảng ủy kết hợp với thủ trưởng cơ quan, ban chấp hành các đoàn thể tiến hành kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện đường lối, chủ trương, Nghị quyết, Chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác dân vận; định kỳ 6 tháng và hàng năm báo cáo kết quả về Ban Dân vận tỉnh ủy; biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân trong cơ quan có thành tích xuất sắc; đồng thời nghiêm khắc phê bình, kỷ luật những cán bộ, đảng viên, công chức thiếu trách nhiệm, có vi phạm trong công tác dân vận của cơ quan./.